

Số: /KH-UBND

Đại Đồng, ngày tháng 7 năm 2025

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số xã Đại Đồng 6 tháng cuối năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp; Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 3050/QĐ-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành “Đề án chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2030”. UBND xã Đại Đồng ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Đại Đồng tổng thể, toàn diện. Tập trung nâng cấp hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

*- Về hạ tầng số*

+ 100% cơ quan Đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc cấp xã kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin.

+ Rà soát, triển khai mở rộng mạng viễn thông 4G và Internet cáp quang bảo đảm 100% khối, xóm, bản có Internet băng thông rộng; triển khai mạng viễn thông 5G theo kế hoạch của cấp trên.

*- Về chính quyền số*

+ Phân đầu có 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số.

+ Có 100% người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã; 100% lãnh đạo UBND, các phòng sử dụng có hiệu quả Chứng thư số; tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt từ 95% trở lên; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt từ 95% trở lên.

+ Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt trên 80%; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

+ Có 80% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ.

+ Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cấp miễn phí chứng thư số công cộng và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến sử dụng ký số.

- *Về kinh tế số*

+ Có từ 50% người dân trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức khác được phép.

+ 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng,...

+ Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã.

- *Về xã hội số*

+ Trên 60% người dùng điện thoại thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.

+ 100% cán bộ, công chức có tài khoản định danh điện tử; 100% lãnh đạo có chữ ký số.

+ Có 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

+ Thành lập và triển khai hoạt động hiệu quả của Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã Đại Đồng và các Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức số**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân, doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Đảm bảo về

tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia ứng dụng các dịch vụ tiện ích số.

- Phối hợp với các ngành liên quan để tổ chức tập huấn cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao nhận thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo. Bám sát các nhiệm vụ được giao tổ chức chỉ đạo và thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả Hệ thống thư điện tử; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng/Trang thông tin điện tử từ xã. Thường xuyên phát sóng thông tin về chuyển đổi số trên đài FM của xã tần suất 1 tuần/lần.

## **2. Thể chế số**

- Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch về chuyển đổi số như: Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đại Đồng; Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp trên địa bàn xã Đại Đồng.

- Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin.

## **3. Hạ tầng số**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN; mạng internet tốc độ cao...; đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực

hiện kết nối, triển khai các ứng dụng hệ thống dùng chung của cấp trên. Đảm bảo cán bộ, công chức có đủ trang thiết bị máy tính làm việc.

- Phối hợp rà soát bổ sung quy hoạch các trạm phát sóng mạng di động Viettel, VNPT, Mobifone đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet 3G, 4G đảm bảo phát triển 5G trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối ba cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã để phục vụ chính quyền số.

#### **4. Nhân lực số**

- Phân công cán bộ chuyên trách đảm bảo đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số; Thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng của xã và các khối, xóm trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan trên địa bàn về chuyển đổi số đạt trên 80%; ưu tiên thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân lực phục vụ công cuộc chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về: kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công việc, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an ninh thông tin do cấp trên tổ chức.

#### **5. An toàn thông tin mạng**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin (ATTT) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng internet trên địa bàn xã.

- Nâng cấp hệ thống mạng Lan nội bộ đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 1 ổn định theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm VNPT Smart IR trên máy tính làm việc để bảo đảm an toàn thông tin đảm bảo 100%.

#### **6. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, Hệ thống thư điện tử, Cổng/Trang thông tin điện tử từ xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt.

- Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số có khả năng kết nối liên thông, liên kết, tạo sức mạnh tổng thể và mang lại hiệu quả triển khai, tránh trùng lặp, rời rạc.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, của xã.

- Triển khai có hiệu quả kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2020 – 2025.

- Rà soát, đề nghị cấp, điều chỉnh thông tin và thực hiện có hiệu quả chứng thư số cho cá nhân và cơ quan UBND xã.

- Tập trung đẩy mạnh giải quyết TTHC trên dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chỉ số người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã

- Tăng cường xử lý công việc, hồ sơ trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*); Tích cực triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu của các phòng, ban, ngành cấp xã. Chỉ đạo, đôn đốc người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã.

## **7. Kinh tế số**

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển thanh toán điện tử cho hộ gia đình kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

## **8. Xã hội số**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G trong cơ quan nhà nước, trường học; bưu điện, nhà văn hoá khối, xóm.

- Triển khai hoạt động có hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính.

- Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp, thương mại.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học; trong công tác chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh chú trọng xây dựng và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân...

- Triển khai chương trình thanh niên với chuyển đổi số, gồm: nâng cao nhận thức của Đoàn viên thanh niên với chuyển đổi số; Đồng hành với thanh niên trong phong trào thi đua chuyển đổi số; Thanh niên xung kích trong hoạt động chuyển đổi số; Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch.

### **III. Giải pháp thực hiện chuyển đổi số**

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với phát triển chính quyền số của các phòng, ban, ngành, cơ quan đơn vị trên địa bàn xã.

3. Tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số và công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

4. Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Ưu tiên kinh phí cho công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng trình độ, kiến thức về CNTT cho cán bộ công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

### **IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

Danh mục các nhiệm vụ triển khai trong 6 tháng cuối năm 2025 (*tại Phụ lục được gửi kèm theo*).

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06 xã Đại Đồng**

- Chỉ đạo các phòng, bộ phận liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm trong 6 tháng cuối năm 2025

- Hàng năm, tiến hành sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, phát triển kinh tế số hướng tới xã hội số.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong năm 2025.

## **2. Phòng Văn hóa- Xã hội**

- Là cơ quan thực trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

- Chủ trì triển khai đồng bộ Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đại Đồng; Triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội... để các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND xã và cấp trên kết quả triển khai Kế hoạch năm 2025.

## **3. Văn phòng HĐND-UBND xã.**

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo

Chính phủ.

#### **4. Trung tâm phục vụ hành chính công**

- Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

#### **5. Phòng kinh tế**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**6. Công an xã:** Tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

#### **7. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã.**

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn theo Nghị Quyết số 39/NQ-MTTQ-ĐD ngày 05/7/2022, Chương trình hành động số 85/CTr-MTTQ ngày 24/7/2022 của Ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng xã, xóm tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

#### **8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn xã.**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.



- Phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số xã Đại Đồng 6 tháng cuối năm 2025, yêu cầu các phòng, ban ngành liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng đề nghị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa-Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo thực hiện./.

**Nơi nhân:**

- Sở KH&CN (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Mặt trận TQVN xã;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Lưu VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Thanh Nga**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số            /KH-UBND ngày            tháng 7 năm 2025 của UBND xã*

*Đơn vị tính: Triệu đồng.*

| TT       | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                           | Kết quả đạt được                                                                                                        | Thời gian thực hiện        | Đơn vị chủ trì triển khai                   | Đơn vị phối hợp                       | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------|---------------------------------------|---------|
| <b>1</b> | <b>Nhận thức số</b>                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                         |                            |                                             |                                       |         |
| 1.1      | Tham mưu cho Đảng uỷ xã thành lập BCĐ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo | Trước ngày 15/7                                                                                                         |                            | Phòng VH&XH                                 | Các phòng, ngành, đơn vị có liên quan |         |
| 1.2      | Tổ chức tập huấn về chuyển đổi số                                                                                                                                                                                      | Tối thiểu 01 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức CQ UBND xã                                                            | Quý III/2025               |                                             |                                       |         |
| 1.3      | Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.                        | Tổ chức Hội nghị, các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng                                                                  | Ngày 10/10                 |                                             |                                       |         |
| 1.4      | Xây dựng Cổng thông tin điện tử xã Đại Đồng                                                                                                                                                                            | - Phối hợp Cổng TTĐT tỉnh, VNPT hoàn thiện Cổng TTĐT xã, bổ sung chuyên trang CDS.<br>- Xây dựng quy chế hoạt động Cổng | Hoàn thành trước ngày 20/7 | Phòng VH&XH                                 | Cổng TTĐT tỉnh, VNPT Đại Đồng         |         |
| 1.5      | Phát sóng thông tin về CDS trên đài TTCS                                                                                                                                                                               | 1 tuần/lần                                                                                                              | Thường xuyên               | - Trung tâm Văn hoá, TT&TT<br>- Phòng VH&XH |                                       |         |

| TT       | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                          | Kết quả đạt được                                                                                    | Thời gian thực hiện                                                        | Đơn vị chủ trì triển khai            | Đơn vị phối hợp                        | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------|---------|
| <b>2</b> | <b>Thế chế số</b>                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                     |                                                                            |                                      |                                        |         |
| 2.1      | Xây dựng KH chuyển đổi số 6 tháng cuối năm 2025                                                                                                                                                                       | Ban hành KH xác định chỉ tiêu, rõ lộ trình, thời gian, nhiệm vụ cụ thể                              | Hoàn thành trước ngày 12/7/2025                                            |                                      |                                        |         |
| 2.2      | Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động cổng thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin. |                                                                                                     | Hoàn thành trong tháng 7/2025                                              | Văn phòng HĐND-UBND, phòng VH&XH     | Các phòng, ngành có liên quan          |         |
| <b>3</b> | <b>Hạ tầng số</b>                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                     |                                                                            |                                      |                                        |         |
| 3.1      | Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng yêu cầu CDS                                                                                                                            | - Máy tính kết nối mạng LAN đảm bảo 100%<br>- Cán bộ, công chức trang bị máy tính 100%              | Thường xuyên                                                               | Văn phòng HĐND-UBND                  | Các phòng có liên quan                 |         |
| 3.2      | Phối hợp các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông rà soát, bổ sung các trạm phát sóng di động                                                                                                                           | đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet tốc độ cao, khắc phục ngay để có vùng lõm sóng (nếu có)           | - Khảo sát tổng thể lần 1 trước ngày 20/7 sau đó định kỳ khảo sát, bổ sung | Phòng VH&XH                          | Các đơn vị cung ứng dịch vụ viễn thông |         |
| <b>4</b> | <b>Nhân lực số</b>                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                     |                                                                            |                                      |                                        |         |
| 4.1      | Thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng của xã và xóm trên địa bàn                                                                                                                                                    | Ban hành QĐ thành lập đúng, đủ thành phần đảm, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ để phát huy hiệu quả | Trước 12/7                                                                 | Phòng VH&XH                          | Các phòng, đơn vị liên quan            |         |
| 4.2      | Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, thi trực tuyến, học trực tuyến do Sở KH&CN                                                                                                                                       | Tham gia đầy đủ, đúng thành phần, chất lượng                                                        | Theo chỉ đạo của Sở                                                        | Các phòng, cán bộ, công chức cơ quan |                                        |         |

| TT  | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                  | Kết quả đạt được                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thời gian thực hiện                                                                            | Đơn vị chủ trì triển khai            | Đơn vị phối hợp         | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------|---------|
|     | tổ chức                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                |                                      |                         |         |
| 5   | An toàn thông tin mạng                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                |                                      |                         |         |
| 5.1 | Xây dựng hồ sơ đề nghị phê duyệt cấp độ                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Quý III/2025                                                                                   |                                      |                         |         |
| 5.2 | Phối hợp VNPT tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm VNPT Smart IR trên máy tính làm việc.                                                                                                                        | Cài đặt cho 100% máy tính cán bộ, công chức, viên chức cơ quan.                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tháng 7/2025                                                                                   |                                      |                         |         |
| 6   | Chính quyền số                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                |                                      |                         |         |
| 6.1 | Vận hành hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, Hệ thống thư điện tử, Cổng/Trang thông tin điện tử xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử... | - Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này bao gồm: Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; Tỷ lệ xử lý HS trực tuyến; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVC; tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý trên môi trường mạng (trừ ND bí mật NN); Tỷ lệ người dùng phần mềm VNPT IOffice; Tỷ lệ phê duyệt, ký số; Tỷ lệ CBCC sử dụng hộp thư điện tử | - Thực hiện thường xuyên.<br>- Định kỳ 1 lần/tuần Phòng VH&XH tổng hợp kết quả báo cáo LĐ UBND |                                      |                         |         |
| 6.2 | Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, tỷ lệ thanh toán trực tuyến.                                                                                                  | Đạt các chỉ tiêu được giao tại Kế hoạch này                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Trung tâm phục vụ HCC                                                                          |                                      |                         |         |
| 7   | <b>Kinh tế số</b>                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                |                                      |                         |         |
| 7.1 | Tiếp tục triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.                                                                                                                      | Đảm bảo các chỉ tiêu tại KH này                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                | Trung tâm phục vụ HCC; Phòng Kinh tế | Chi nhánh các ngân hàng |         |
| 7.2 | Triển khai các nội dung về Thương mại điện tử:                                                                                                                                                                | Chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện Chữ ký số; sử dụng nền tảng số; hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                | Phòng kinh tế                        | Các phòng, đơn vị, tổ   |         |

| TT       | Tên nhiệm vụ                                                                                                 | Kết quả đạt được                                                                                                                  | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì triển khai       | Đơn vị phối hợp                                    | Ghi chú |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------|----------------------------------------------------|---------|
|          |                                                                                                              | đồng điện tử; nộp thuế điện tử; Các sản phẩm OCOP được quảng bá, giới thiệu trên sàn thương mại điện tử và Cổng thông tin điện tử |                     |                                 | chức có liên quan                                  |         |
| <b>8</b> | <b>Xã hội số</b>                                                                                             |                                                                                                                                   |                     |                                 |                                                    |         |
| 8.1      | Đảm bảo yêu cầu về số CBCC có tài khoản định danh điện tử; Lãnh đạo có chữ ký số; thanh toán điện tử...      |                                                                                                                                   |                     |                                 |                                                    |         |
| 8.2      | Khảo sát, nâng cao tỷ lệ người dùng điện thoại, thiết bị thông minh tiếp cận các dịch vụ chính quyền điện tử | Tổ Ứng cứu CNTT, Tổ Công nghệ số Cộng đồng cấp xã, xóm tập trung hỗ trợ người dân                                                 | Thường xuyên        | Phòng VH&XH;<br>Trung tâm PVHCC | Các phòng, đơn vị; Tổ chức chính trị xã hội        |         |
| 9        | Triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn xã Đại Đồng                                    | Công an xã chủ trì xây dựng Kế hoạch triển khai cụ thể                                                                            | Thường xuyên        | Công an xã                      | Trung tâm phục vụ HCC;<br>Phòng VH&XH và các phòng |         |
| 10       | Thực hiện chuyển đổi số trong chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh                                                |                                                                                                                                   | Thường xuyên        | Cơ sở Y tế                      | Phòng VH&XH                                        |         |
| 11       | Triển khai có hiệu quả hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ viễn thông IP trên địa bàn xã.           |                                                                                                                                   |                     | Phòng VH&XH                     | Doanh nghiệp viễn thông                            |         |